**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN - LỚP 3**

**BÀI: TÍNH CHU VI SÀN PHÒNG HỌC, CHU VI SÂN TRƯỜNG (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

Ôn tập: ước lượng về đo độ dài, tính chu vi một hình.

2. Năng lực chú trọng: tư duy và lập luận toán học; giao tiếp toán học; giải quyết vấn đề toán học; mô hình hoá toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tư duy và lập luận: thảo luận nhiệm vụ

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia thực hành, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

- Sử dụng công cụ, phương tiện học toán: sử dụng bước chân, thước đo.

**3. Phẩm chất.**

- Nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Trung thực: tự hoàn thành nhiệm vụ của mình

-Trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

4. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tiếng Việt.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Phiếu bài tập, thước dây hoặc thước mét

- HS: Thước dây hoặc thước mét

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: vấn đáp, nhóm đôi | |
| GV hướng dẫn HS cách ước lượng.  Gv hỏi: khi ước lượng một độ dài nào đó em làm bằng cách nào?  GV KL: Khi muốn ước lượng độ dài chúng ta có thể ước lượng bằng bước chân, đếm số viên gạch,… | HS thực hiện theo nhóm đôi   * Ước lượng bằng bước chân, đếm viên gạch |
| **2. Hoạt động thực hành ( phút)** | |
| **2.1 Hoạt động ( 20 phút):**  a. Mục tiêu: ước lượng về đo độ dài, tính chu vi một hình.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Đàm thoại, trực quan, vấn đáp, thảo luận nhóm. | |
| Yêu cầu hs đọc yêu cầu thảo luận  Gv chia nhóm- HD học sinh thảo luận nhóm .  1a) – Sàn phòng học có dạng hình gì?   * Để tính chu vi sàn phòng học cần biết các số đo nào? * Để tính chi vi phòng học em làm như thế nào? * Thống nhất dụng cụ đo.( có thể dùng thước, bước chân, đếm viên gạch) * Phân công nhiệm vụ: đo, tính toán, chuẩn bị nội dung sẽ trình bày trước lớp   2a) Thực hiện tương tự 1 a.  GV kết luận- khen ngợi.  CỦNG CỐ – HS nhắc lại những việc chính đã làm: đo, tính chu vi (hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác hay hình tứ giác)  gv có thể mở rộng: giáo dục học sinh giữ vệ sinh lớp học, vệ sinh sân trường,… | -HS đọc câu 1) tính chu sàn phòng học  2) Tính chhi vi sân trường.  - Thảo luận nhóm:  Nhóm 1,2 câu 1  Nhóm 3,4 câu 2.  - Đại diện nhóm trình bày:  Câu 1:  - Sàn phòng học có dạng hình chữ nhật.  - Để tính chu vi sàn phòng học cần biết: chiều dài, chiều rộng phòng học.  - Để tính chi vi phòng học em lấy chiều dài cộng chiều rộng rồi nhân 2.  - Thống nhất dụng cụ đo: thước đo, dựa vào viên gạch lát nền.  - Phân công:…….  Câu 2:  Sàn phòng học có dạng hình chữ nhật.  - Để tính chu vi sân trường cần biết: chiều dài, chiều rộng sân trường.  - Thống nhất dụng cụ đo: thước đo.  - Phân công:…….  - HS nhận xét |
| **\* Hoạt động nối tiếp: ( 5 phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: ôn tập. cả lớp | |
| GV cho hs nhắc lại cách đo, tính chu vi hình vuông , hình chữ nhật, hình tam giác hay hình tứ giác)  GVnhận xét – KL  Dặn dò- nhận xét tiết học   * Chuẩn bị dụng cụ đo sử dụng trong tiết 2 theo nhóm đã thống nhất. | – HS nhắc lại nêu cách đo, tính chu vi (hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác hay hình tứ giác)   * Lắng nghe – thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................